

Số: /2016/TT-VPCP

Hà Nội, ngày tháng năm 2016

**DỰ THẢO 3**

**THÔNG TƯ**

HƯỚNG DẪN VỀ HÌNH THỨC, THỂ THỨC, KỸ THUẬT TRÌNH BÀY ÁN PHẨM CÔNG BÁO

*Căn cứ Nghị định số 150/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Chính phủ;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về hình thức, thể thức, kỹ thuật trình bày ấn phẩm Công báo như sau:*

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này hướng dẫn chi tiết hình thức, thể thức, kỹ thuật trình bày ấn phẩm Công báo theo quy định tại Khoản 3 Điều 82 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

**Điều 2. Hình thức**

1. Ấn phẩm Công báo được xuất bản dưới hình thức Công báo in và Công báo điện tử. Công báo in là Công báo được in trên giấy; Công báo điện tử là phiên bản điện tử của Công báo in, được đăng khi phát hành Công báo in.
2. Công báo điện tử nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam được đăng trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ, Công báo điện tử cấp tỉnh được đăng trên Cổng/Trang Thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

**Điều 3. Thể thức**

1. Ấn phẩm Công báo in có kích thước 29 cm (chiều dài) x 20,5 cm (chiều rộng); trường hợp văn bản gửi đăng Công báo có kèm sơ đồ, bản đồ có kích thước không theo chuẩn chung, cơ quan Công báo điều chỉnh kích thước ấn phẩm Công báo riêng cho phù hợp.
2. Phông chữ sử dụng trên ấn phẩm Công báo theo tiêu chuẩn Unicode TCVN 6909:2001.

**Điều 4. Kỹ thuật trình bày**

1. Trang đầu ấn phẩm Công báo trình bày như Mẫu 1, Mẫu 2 của Phụ lục. Cụ thể:
  - a) Quốc huy được trình bày theo kích thước 3,5 cm x 3,5 cm; in màu.
  - b) Quốc hiệu được trình bày bằng chữ in hoa, cỡ chữ 13, kiểu chữ đứng, đậm, màu mực đỏ.
  - c) Tiêu ngữ được trình bày bằng chữ in thường, cỡ chữ 14, kiểu chữ đứng, đậm, màu mực đỏ, chữ cái đầu của các cụm từ viết hoa; giữa các cụm từ có gạch nối, có cách chữ, phía dưới có đường kẻ đôi, kẻ ngang, nét liền, màu mực đỏ, có độ dài bằng độ dài của dòng chữ.
  - d) Chữ CÔNG BÁO được trình bày bằng chữ in hoa, cỡ chữ 60, kiểu chữ đứng, đậm, màu mực đỏ, phía dưới có đường kẻ đôi, kẻ ngang, nét liền, màu mực đỏ, có độ dài bằng chiều rộng của ấn phẩm Công báo (từ lề trái đến lề phải).
  - e) Đối với Công báo cấp tỉnh: tên tỉnh, thành phố nơi xuất bản được trình bày bằng chữ in thường, cỡ chữ 18, kiểu chữ nghiêng, đậm, màu mực đen.
  - g) Số Công báo được tính theo năm, theo số tăng dần và được trình bày bằng chữ in thường, cỡ chữ 14, kiểu chữ đứng, đậm, màu mực đen.

h) Ngày, tháng, năm của số Công báo phải được viết đầy đủ, được trình bày bằng chữ in thường, cỡ chữ 14, kiểu chữ đứng, đậm, màu mực đen; các số chỉ ngày, tháng, năm dùng chữ số Ả-rập; đối với những số chỉ ngày nhỏ hơn 10 và tháng 1, 2 phải ghi thêm số 0 ở trước.

i) Mục lục là danh sách văn bản được đăng trên ấn phẩm Công báo. Mục lục được trình bày bằng chữ in hoa, cỡ chữ 26, kiểu chữ đứng, đậm, màu mực đen, căn giữa trang, phía dưới có đường kẻ ngang, nét liền, màu mực đen, có độ dài bằng bằng 1/2 độ dài của dòng chữ và đặt cân đối so với dòng chữ.

Mục lục gồm 2 phần **“PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT”** và **“PHẦN VĂN BẢN KHÁC”** trong đó văn bản xếp theo thứ bậc cơ quan ban hành, theo giá trị pháp lý từ cao xuống thấp và số văn bản theo thứ tự tăng dần, tên cơ quan ban hành cùng bậc được sắp xếp theo bảng chữ cái a, b, c hoặc chữ số từ nhỏ đến lớn. Phần văn bản được trình bày bằng chữ in hoa, cỡ chữ 14, kiểu chữ đứng, đậm, màu mực đen, căn giữa trang.

Tên cơ quan ban hành văn bản được trình bày bằng chữ in hoa, cỡ chữ 14, kiểu chữ đứng, màu mực đen, căn giữa trang.

Ngày, tháng, năm ban hành văn bản phải được viết đầy đủ, được trình bày bằng chữ in thường, cỡ chữ 14, kiểu chữ đứng, màu mực đen; các số chỉ ngày, tháng, năm dùng chữ số Ả-rập; đối với những số chỉ ngày nhỏ hơn 10 và tháng 1, 2 phải ghi thêm số 0 ở trước, giữa ngày, tháng, năm dùng dấu gạch ngang (-).

Tên loại, số, ký hiệu, trích yếu nội dung văn bản được trình bày bằng chữ in thường, cỡ chữ 14, kiểu chữ đứng, màu mực đen. Trường hợp văn bản dài, được đăng trên nhiều số Công báo thì bổ sung trong ngoặc đơn cụm từ “Đăng từ Công báo số ... đến số ...”, được trình bày bằng chữ in thường, cỡ chữ 14, kiểu chữ đứng, màu mực đen, căn lề phải. Ví dụ:

(Đăng từ Công báo số 08 + 09 đến số 38 + 39)

Số trang của văn bản được đăng trên ấn phẩm Công báo được trình bày bằng chữ in thường, cỡ chữ 14, kiểu chữ đứng, màu mực đen. Số trang được đánh theo từng ấn phẩm Công báo.

## 2. Nội dung

a) Nội dung ấn phẩm Công báo được trình bày một cột, bảo đảm chính xác nội dung của văn bản chính. Phần nơi nhận, dấu, chữ ký, độ khấn trong thể thức văn bản được phép lược bỏ; sử dụng cỡ chữ 13 đến 14, khoảng cách giữa các dòng (line spacing) từ dòng đơn (single) đến 1,5 dòng (1.5lines).

Bảng biểu, công thức, sơ đồ, bản đồ, mẫu đơn được trình bày đúng kích thước, cỡ chữ, phong chữ, hình vẽ của bản chính.

b) Trong trường hợp chỉ có một văn bản được đăng trên ấn phẩm Công báo, phần nội dung có thể được trình bày ngay dưới Mục lục ở trang đầu tiên của ấn phẩm Công báo.

3. Từ trang thứ 02 của ấn phẩm Công báo, phần tiêu đề (header) gồm chữ CÔNG BÁO, số Công báo, ngày đăng Công báo và số trang (Mẫu 3, 4 của Phụ lục).

a) Chữ CÔNG BÁO được trình bày bằng chữ in hoa, cỡ chữ 14, kiểu chữ đứng, màu mực đen. Đối với Công báo cấp tỉnh, bổ sung tên tỉnh, thành phố nơi xuất bản. Ví dụ: CÔNG BÁO ĐÀ NẴNG/SỐ 22+23/Ngày 20-02-2015.

Số Công báo, ngày đăng Công báo được trình bày bằng chữ in thường, cỡ chữ 14, kiểu chữ đứng, màu mực đen.

Giữa chữ CÔNG BÁO, số Công báo và ngày đăng Công báo các có dấu gạch chéo (/). Ví dụ: CÔNG BÁO/SỐ 01+02/Ngày 01-01-2011.

b) Số trang được trình bày bằng chữ in thường, cỡ chữ 14, kiểu chữ đứng, màu mực đen. Tổng số trang ấn phẩm Công báo được tính từ trang đầu đến trang cuối ấn phẩm Công báo, số trang hiển thị tại vị trí cuối dòng đối với trang lẻ, đầu dòng đối với trang chẵn, không hiển thị số trang của trang đầu và trang cuối ấn phẩm Công báo.

c) Phía dưới có đường kẻ đôi, kẻ ngang, nét liền, màu mực đen, có độ dài bằng chiều rộng của ấn phẩm Công báo (từ lề trái đến lề phải).

4. Phần cuối ấn phẩm Công báo in tên, địa chỉ, số điện thoại, số fax, địa chỉ thư điện tử của cơ quan Công báo, địa chỉ truy cập Công báo trên Internet, tên cơ sở in Công báo và giá bán ấn phẩm Công báo (Mẫu 5 của Phụ lục).

Tên cơ quan Công báo được trình bày bằng chữ in hoa, cỡ chữ 14, kiểu chữ đứng, đậm, màu mực đen, phía trên có đường kẻ đôi, kẻ ngang, nét liền, màu mực đen, có độ dài bằng độ dài của dòng chữ. Đối với Công báo nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ghi VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN. Đối với Công báo cấp tỉnh ghi VĂN PHÒNG UBND TỈNH, THÀNH PHỐ ..... XUẤT BẢN (tên Văn phòng UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xuất bản Công báo). Ví dụ: VĂN PHÒNG UBND TỈNH BẮC GIANG XUẤT BẢN.

Địa chỉ, số điện thoại, số fax, địa chỉ thư điện tử của cơ quan Công báo, địa chỉ truy cập Công báo trên Internet, tên cơ sở in Công báo và giá bán ấn phẩm Công báo được trình bày bằng chữ in thường, cỡ chữ 14, kiểu chữ đứng, màu mực đen.

#### **Điều 5. Hiệu lực thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2016 và thay thế Thông tư số 03/2011/TT-VPCP ngày 25 tháng 4 năm 2011 của Văn phòng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 100/2010/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ về Công báo.

2. Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Thông tư này./.

**BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM**

#### **Nơi nhận:**

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Văn phòng BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, TTĐT (05).

**Mai Tiến Dũng**

**FILE ĐƯỢC ĐÍNH KÈM THEO VĂN BẢN**



Phu lục